



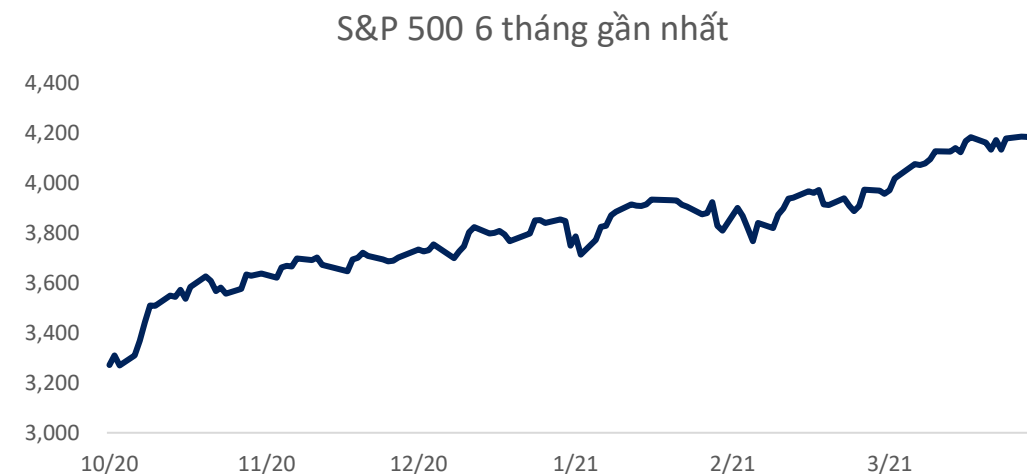
29/4/21

DAILY MORNING

VN-Index kiểm tra lại 1230 điểm



	29/4	% Sáng 29/4	28/4	% Ngày 28/4	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,229.55	0.80%	-3.05%	5.79%
S&P 500			4,183.18	-0.08%	0.23%	5.25%
S&P500 Futures	4,190.75	0.35%	4,176.30	-0.06%	1.53%	6.16%
Shanghai			3,457.07	0.42%	-0.46%	1.13%
Euro Stoxx			4,015.03	0.08%	0.97%	4.76%



Nguồn: Bloomberg, BSC

Tin vĩ mô	PTKT
- FED duy trì lãi suất điều hành tại mức 0-0.25% cùng việc thu mua trái phiếu hàng tháng. Chủ tịch FED cho biết chưa phải thời điểm cho việc thu hẹp các biện pháp trợ giúp kinh tế, bối cảnh số lao động vẫn thấp hơn so cùng 2/2020. Tuy vậy, quan điểm đối với việc dịch bùng phát gây cản trở quá trình phục hồi cũng bất tiêu cực hơn so với bài phát biểu sau cuộc họp FOMC trong tháng 3. - Thâm hụt xuất nhập khẩu hàng hóa Mỹ +4.0% MoM lên 90.6 tỷ USD trong tháng 3. Xuất khẩu tăng 8.7% MoM lên 142.0 tỷ USD. Nhập khẩu tăng 6.8% MoM lên 232.6 tỷ USD.	S&P 500
	Xu hướng Tăng
	Kháng cự 4000
	Hỗ trợ 3500
	Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp
	Xu hướng Tích lũy
	Kháng cự 3700
	Hỗ trợ 3450
	Điểm PTKT TRUNG LẬP

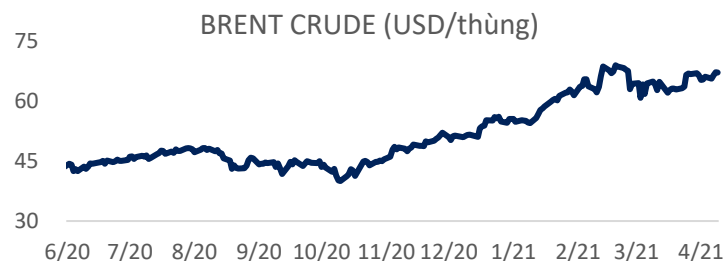


Nguồn: Bloomberg, BSC

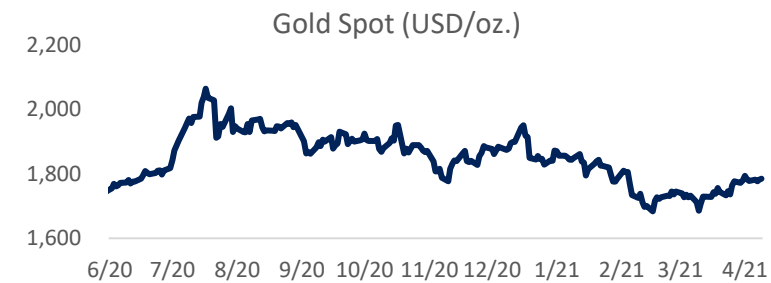
Mặt hàng	Đơn vị	29/4	% Sáng 29/4	28/4	% 28/4	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	63.84	-0.03%	63.86	1.46%	3.92%	5.42%	PVD, PVT	GAS, BSR
BRENT CRUDE	USD/bbl.	67.19	-0.12%	67.27	1.28%	2.74%	3.50%	PVD, PVT	GAS, BSR
GASOLINE	USd/gal.	206.90	-0.15%	207.22	2.56%	4.78%	0.04	HVN, VJC	PLX, OIL
Gold Spot	USD/oz.	1,784.71	0.17%	1781.68	0.29%	0.04%	5.90%	PNJ	PNJ
Silver Spot	USD/oz.	26.34	0.51%	26.20	-0.25%	0.73%	9.60%	PNJ	PNJ
SOYBEAN	USd/bu.	1,516.00	0.15%	1513.75	0.00%	0.12%	11.66%	HKB	DBC, QNS
WHEAT	USd/bu.	721.25	-0.21%	722.75	0.00%	1.51%	20.26%	AFX	
MILK	USD/cwt			19.22	0.10%	0.31%	9.83%	VNM, GTN, QNS	KDC
RUBBER	JPY/kg	240.00	0.38%	239.10	0.55%	1.87%	-3.26%	DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
SUGAR	USd/lb.			17.14	-3.44%	1.48%	14.11%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
COFFEE	USd/lb.			145.85	-0.03%	8.68%	11.76%	VCF, CTP	CTP, DLG
LME COPPER	USD/MT			9876.00	0.21%	4.56%	12.49%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
STEEL BAR	CNY/MT	5,410.00	1.16%	5348.00	-0.89%	3.80%	11.50%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
LME ALUMINUM	USD/MT			2399.50	0.15%	1.48%	6.83%		CAV, SAM, TGP, VTH
DCE Iron Ore	CNY/MT	1,131.50	-0.40%	1136.00	-1.26%	3.66%	18.54%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			87.95	0.80%	0.86%	-0.51%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW

Ghi chú: USd = US Cent

- Theo EIA, dự trữ dầu thô của Mỹ tăng 0.09 triệu thùng trong tuần kết thúc hôm 23/4, sau khi tăng 0.59 triệu thùng trong tuần liền trước. Dự trữ xăng tăng 0.09 triệu thùng.



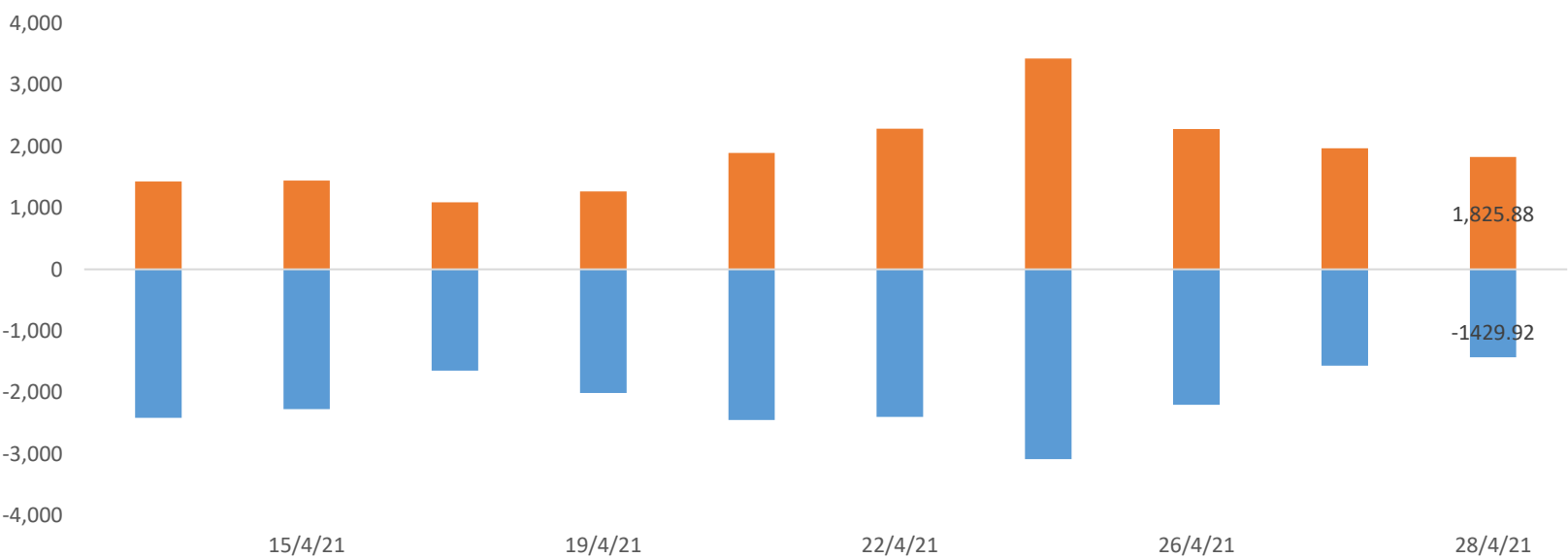
Nguồn: Bloomberg, BSC



Nguồn: Bloomberg, BSC

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	%	Dòng vốn ròng (triệu USD)					Nhận định
					1D	1W	1M	3M		
VNM	521.0	19.0	0	0.5%		4.8	5.8	7.5	13.5	ETF VNM, Diamond, SSVN30 tăng quy mô trong khi E1 và Finlead giảm quy mô. Các ETFs khác cân bằng và duy trì quy mô hiện tại.
FTSE	441.2	40.4	0	-1.3%		0.0	-1.0	11.0	17.0	
iShare	452.0	31.2	0	-0.8%		0.0	0.0	-1.5	-1.5	
E1VFN30	359.7	0.9	-1.2	-0.1%		-1.1	-12.7	0.9	-36.2	
FUEVFN30	477.3	0.9	15.9	2.0%		14.5	33.8	58.7	191.1	
FUESSVFL	97.3	0.7	-0.4	0.9%		-0.3	8.1	7.2	32.5	Khối ngoại bán ròng tại nhiều nước khu vực, ngoại trừ thị trường Taiwan, Thailand, Vietnam.
FUESSVN30	3.7	0.7	0.3	0.1%		0.2	0.3	0.3	0.4	
FUEMAVN30	21.2	0.7	0.0	-1.5%		0.0	0.0	1.3	7.4	
VN100	3.6	0.7	0.0	0.2%		0.0	0.1	0.1	-0.5	
KIM	165.6	16.2	0.0	1.0%		0.0	-8.3	-8.0	-48.5	
PREMIA	28.0	12.3	0	-0.7%		0.0	-1.0	-1.0	-4.6	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	16.89	21.50	-15.63
ASEAN4*	74.00	214.92	-546.47
Ấn Độ	-148.66	-289.82	-1380.96
Đài Loan	206.40	795.02	2917.21
Hàn Quốc	-663.38	-633.72	596.11
Nhật Bản		2,631.43	17314.40
Trung Quốc			60865.07
Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia			
Credit Default Swap		MoM %	
Việt Nam		1.80	
Thái Lan		5.89	
Singapore		1.80	
Phillippines		8.23	
Malaysia		7.18	



Nguồn: Fiinpro, BSC

Tin vĩ mô

- Lãi suất liên ngân hàng dự thầu kỳ hạn qua đêm tăng lên mức 0.86%. Lãi suất liên ngân hàng chào bán kỳ hạn qua đêm tăng lên mức 0.56%.
- Chính sách giảm VAT 13% với 146 sản phẩm thép xuất khẩu, trong đó có thép cuộn cán nóng, thép cuộn và thép thanh, sẽ không còn được áp dụng kể từ ngày 1/5, theo Bộ Tài chính Trung Quốc. Thép tấm cán nguội, tôn mạ kẽm nhúng nóng và thép tấm khổ hẹp cũng sẽ bị dừng giảm VAT. Bộ Tài chính Trung Quốc giảm thuế nhập khẩu với gang, thép thô và thép phế liệu xuống 0% từ tháng 5.
- ADB dự báo GDP Việt Nam tăng +6.7% trong 2021, tăng +7.0% trong 2022. Công nghiệp tăng 9.5% trong 2021, đóng góp 3.5% mức tăng GDP. Dịch vụ tăng 6.0% trong 2021, đóng góp 2.3% mức tăng GDP.

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Điều chỉnh
Chỉ báo	Trung lập
Kháng cự	1250
Hỗ trợ	1200



Nguồn: FireAnt, BSC

- VRE: Tổng doanh thu thuần hợp nhất của Vincom Retail trong Quý I đạt 2.226 tỷ đồng, tăng 32% so với cùng kỳ năm 2020, lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 781 tỷ đồng, tăng 58,7% so với cùng kỳ năm trước.
- NHH: Năm 2021, NHH đặt kế hoạch sản xuất kinh doanh 1.900 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 150 tỷ đồng, tỷ lệ chia cổ tức 10%.
- HSG: Quý II NĐTC 2020-2021 doanh thu đạt 10.846 tỷ đồng, tăng 88% và lãi sau thuế 1.035 tỷ đồng, gấp 5,1 lần. Lũy kế 6 tháng, doanh thu 19.946 tỷ đồng, tăng 61% và thực hiện 60% kế hoạch năm. Lợi nhuận sau thuế 1.607 tỷ đồng, gấp 4,2 lần và vượt 7% kế hoạch năm.
- MWG: Quý 1 ghi nhận doanh thu hợp nhất là 30.827 tỷ đồng, tăng 5% so với cùng kỳ và lợi nhuận sau thuế là 1.337 tỷ đồng, tăng 18% so với cùng kỳ. Với kết quả này, công ty hoàn thành 25% kế hoạch doanh thu và 28% kế hoạch lợi nhuận năm.
- LCG: Ngày 25/4, HĐQT đã có nghị quyết thông qua việc trả cổ tức đợt 1 năm 2020 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 7%. Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức vào 13/5/2021. Chi tiết sẽ được thông báo sau.
- DGC: Thông báo kết quả kinh doanh quý I/2021 với doanh thu thuần hợp nhất đạt hơn 1.949 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế gần 292 tỷ đồng. Trong quý II/2021, DGC đặt mục tiêu doanh thu hợp nhất 1.900 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hợp nhất 270 tỷ đồng.
- DBT: Thống nhất thoái toàn bộ hơn 4,36 triệu cổ phần sở hữu tại CTCP Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang (Biopharco), tương ứng tỷ lệ 51%. Thời gian thực hiện dự kiến trong quý II/2021.
- GSP: Ngày 29/4 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 04/5. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 19/5/2021.
- INN: Ngày 13/5 là ngày giao dịch không hưởng quyền trả cổ tức năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 14/5. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%, thanh toán bắt đầu từ ngày 31/5/2021.
- SHB: Ngày 06/5 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 07/5. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 100:10 (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 10 cổ phiếu mới).
- DBC: Năm 2021 đặt mục tiêu tổng doanh thu 15.439 tỷ đồng. Chỉ tiêu lãi sau thuế 827 tỷ đồng, giảm 41%. Về kế hoạch chia cổ tức, cổ đông thông qua mức chi trả 30% cho năm 2021. Trong đó, cổ tức bằng tiền mặt là 20% (1 cổ phiếu được nhận 2.000 đồng) và cổ tức cổ phiếu là 10%.

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*



Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: RESP BSCV <GO>



Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu

hn.ptnc@bsc.com.vn

(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC

hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn

(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center

i-center@bsc.com.vn

(+84)2437173639



DANH MỤC BÁO CÁO BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR để đọc thêm)



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app zalo để tham gia)